

Biểu số 02a/CK-TLĐ

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM
 Số: 217/TB-CĐNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Công khai dự toán thu, chi tài chính công đoàn
Năm 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Mã số	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Trong đó			
				CĐCS	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10	1.254.346	455.284	579.472	-	219.590
1.1	Quỹ đầu tư bằng tiền	10.1	-				
1.2	Quỹ hoạt động thường xuyên	10.2	-				
1.3	Quỹ đại diện, bảo vệ người lao động	10.3	-				
II	PHẦN THU	20					
2.1	Thu đoàn phí Công đoàn	22	229.786	229.786			
	a- Khu vực HCSN	22.01	5.711	5.711			
	b- Khu vực SXKD	22.02	224.075	224.075			
2.2	Thu kinh phí Công đoàn	23	428.402	-	317.202	-	111.200
	a- Khu vực HCSN	23.01	11.402		5.202		6.200
	b- Khu vực SXKD	23.02	380.000		312.000		68.000
	c- Đơn vị chưa thành lập CĐCS	23.03	37.000				37.000
2.3	Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ	24	-				
2.4	Các khoản thu khác	25	185.000	127.000	40.000	-	18.000
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01	-				
*	b- Thu khác	25.02	185.000	127.000	40.000		18.000
	CỘNG THU TCCĐ		843.188	356.786	357.202	-	129.200

TT	Nội dung	Mã số	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Trong đó			
				CĐCS	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28	396.302	391.302	5.000	-	-
	a- TCCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.01	-				
	b- TCCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.02	321.302	321.302			
	c- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.01	-				
	d- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.02	75.000	70.000	5.000		
2.6	TCCĐ cấp dưới nộp lên	29	140.936		68.936		72.000
2.7	Nhận bàn giao tài chính Công đoàn	40	-				
2.8	Các khoản khác tăng nguồn TCCĐ	47	-				
	TỔNG CỘNG THU		1.380.426	748.088	431.138	-	201.200
III	PHẦN CHI						
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và NLĐ	31	284.472	240.472	30.000		14.000
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên, NLĐ	32	173.388	73.388	70.000		30.000
3.3	Chi quản lý hành chính	33	54.043	44.033	2.240		7.770
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34	79.782	72.382	2.000	-	5.400
	a- Lương cán bộ trong biên chế	34.01	-				
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02	-				
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03	-				
3.5	Chi hoạt động của đơn vị chưa thành lập CĐCS	35	20.000				20.000

TT	Nội dung	Mã số	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Trong đó			
				CĐCS	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5
3.6	Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, mua sắm TSCĐ, đầu tư XDCB	36	5.000	-	-	-	5.000
	a. Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên TSCĐ	36.01	4.000				4.000
	b. Chi mua sắm TSCĐ	36.02	1.000				1.000
	c. Chi đầu tư XDCB	36.03	-				
3.7	Chi khác	37	159.127	151.127	3.000	-	5.000
	a. Chi khác	37.01	159.127	151.127	3.000		5.000
	b. Kết quả khoán chi	37.02	-				
	CỘNG CHI TCCĐ		775.812	581.402	107.240	-	87.170
3.8	Tài chính công đoàn cấp cho cấp dưới	38	396.302	-	307.902	-	88.400
	a- TCCĐ cấp cho cấp dưới theo phân phối	38.01	321.302		237.902		83.400
	b- TCCĐ cấp hỗ trợ cho cấp dưới	38.02	75.000		70.000		5.000
3.9	Tài chính công đoàn phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39	178.920	68.936	72.000	-	37.984
	a- Đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	39.01	37.984				37.984
	b- Đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	39.02	140.936	68.936	72.000		
3.10	Cấp trả kinh phí cho đơn vị khi thành lập CĐCS	41	27.750				27.750
3.11	Bàn giao tài chính Công đoàn	42	-				
3.12	Các khoản khác giảm nguồn TCCĐ	48	-				
	TỔNG CỘNG CHI		1.378.784	650.338	487.142	-	241.304
IV	KINH PHÍ DỰ PHÒNG	70	9.721	-	5.362		4.359
V	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (VI=I+II-III- IV)	50	1.246.268	553.034	518.106	-	175.128

TT	Nội dung	Mã số	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Trong đó			
				CDCS	CD cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5
5.1	Quỹ đầu tư bằng tiền	50.1					
5.2	Quỹ hoạt động thường xuyên	50.2					
5.3	Quỹ đại diện, bảo vệ người lao động	50.3					

132

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Khánh Chi